BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 611 /TB-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
Tuyển dụng thường xuyên viên chức của Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Trường Đại học Mỏ - Địa chất ban hành Thông báo tuyển dụng thường xuyên viên chức, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Tuyển người có năng lực, trình độ đặc biệt là nhân lực trình độ cao nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm để bổ sung, tăng cường cho các đơn vị trong Trường, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng viên chức phải bảo đảm đúng đối tượng, đủ điều kiện, tiêu chuẩn, phù hợp và đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Quy trình tuyển dụng viên chức phải bảo đảm nghiêm túc, chặt chẽ, công khai, minh bạch, khách quan, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

II. Nội dung thực hiện

1. Cơ sở pháp lý

- Nghị định số 115/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 115/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Quyết định số 465/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023 - 2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc;

- Công văn số 2579/BGDĐT-TCCB ngày 31/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc số lượng người làm việc năm 2024;

- Nghị quyết số 98/NQ-HĐT ngày 26/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định tuyển dụng, sử dụng, quản lý và xử lý kỷ luật viên chức, người lao động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

- Nghị quyết số 106/NQ-HĐT ngày 26/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định về chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

- Nghị quyết số 19/NQ-HĐT ngày 21/4/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Danh mục vị trí việc làm, tiêu chuẩn, điều kiện làm việc của từng vị trí việc làm trong trong Trường Đại học Mỏ - Địa chất giai đoạn 2023 - 2025;

- Nghị quyết số 81/NQ-HĐT ngày 02/8/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Đề án vị trí việc làm giai đoạn 2023 - 2025;

- Kế hoạch số 435/KH-MĐC ngày 20/8/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng năm 2024.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.

c) Có đơn đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu, kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

3. Đối tượng và chỉ tiêu thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao

3. 1. Cán bộ, viên chức, người lao động, nhà giáo, nhà khoa học có học hàm giáo sư, phó giáo sư; người có bằng tiến sĩ khoa học, tiến sĩ, nghiên cứu sinh đã có quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp cơ sở thuộc danh mục các ngành đào tạo mới theo chiến lược phát triển của Nhà trường, cụ thể:

a) Ngôn ngữ Anh;

b) Ngôn ngữ Trung Quốc;

c) Luật Kinh tế;

d) Ngành nghề khác theo đề xuất của Hội đồng Khoa/Viện và tương đương, phù hợp với định hướng cơ cấu ngành nghề đào tạo của Nhà trường, xu thế và nhu cầu xã hội trong thời gian tới mà nguồn nhân lực hiện tại không đáp ứng được và được Hiệu trưởng phê duyệt.

3.2. Bác sĩ đa khoa (có chứng chỉ hành nghề).

3.3. Giảng viên, nhà khoa học có năng lực và trình độ chuyên môn đáp ứng vị trí việc làm mà Nhà trường đang có nhu cầu, thỏa mãn một trong 02 tiêu chí sau:

a) Về công bố quốc tế trong 05 năm gần nhất: là tác giả chính của tối thiểu 5 công bố SCIE (đối với khối ngành kỹ thuật) và 02 AHCI/SSCI (đối với khối ngành khoa học xã hội và nhân văn), trong đó ít nhất 03 công bố thuộc nhóm tạp chí Q1/Q2 (đối với khối ngành kỹ thuật) và ít nhất 01 công bố thuộc nhóm tạp chí Q1/Q2 (đối với khối ngành khoa

học xã hội và nhân văn); chỉ số H-index (theo cơ sở dữ liệu Scopus) tối thiểu là 8 (đối với khối ngành kỹ thuật) và tối thiểu là 04 (đối với khối ngành khoa học xã hội và nhân văn);

b) Đã chủ trì thành công 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 02 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ.

4. Những người không được đăng ký dự tuyển viên chức

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

5. Số lượng vị trí việc làm cần tuyển

Vị trí việc làm cần tuyển dụng, số lượng người cần tuyển ở từng vị trí việc làm xem Phụ lục số 01 kèm theo Thông báo này.

6. Hình thức tuyển dụng

Tùy từng trường hợp cụ thể, người thuộc quy định tuyển dụng thường xuyên nêu trong văn bản này có thể áp dụng thoe các hình thức sau: Xét tuyển hoặc tiếp nhận vào viên chức.

Xét tuyển đối với người dự tuyển có trình độ Tiến sĩ, Tiến sĩ khoa học và đảm bảo quy định (nhưng không thuộc trường hợp tiếp nhận vào viên chức)

6.1 Xét tuyển viên chức

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

6.1.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Trường hợp vị trí việc làm yêu cầu trình độ ngoại ngữ trong tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng và theo bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm thì Nhà trường sẽ thông báo cụ thể yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ. Nếu có một trong các văn bằng, chứng chỉ theo quy định thì được sử dụng thay thế đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ ngoại ngữ. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ phù hợp thi Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

6.1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, Hiệu trưởng lựa chọn một trong ba hình thức thi: Vấn đáp hoặc thực hành hoặc viết.

Trường hợp lựa chọn hình thức thi viết thì được lựa chọn một trong ba hình thức: Trắc nghiệm hoặc tự luận hoặc trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Hội đồng tuyển dụng viên chức phải tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Các công việc liên quan đến việc ra đề thi phải thực hiện bảo mật theo quy định của pháp luật.

c) Thời gian thi: Vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi); viết 180 phút (không kể thời gian chép đề); thời gian thi thực hành do Hiệu trưởng quyết định căn cứ vào tính chất, đặc điểm hoạt động nghề nghiệp của vị trí việc làm cần tuyển.

d) Thang điểm (vấn đáp, thực hành, viết): 100 điểm.

6.2 Tiếp nhận vào viên chức

6.2.1 Điều kiện đăng ký dự tuyển

Căn cứ điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức và theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, Hiệu trưởng xem xét tiếp nhận vào làm viên chức đối với các trường hợp sau:

a) Người có đủ 05 năm công tác trở lên đang làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được thành lập theo quy định của pháp luật.

Thời gian công tác quy định tại điểm này là thời gian làm chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, không tính thời gian tập sự theo quy định.

Trường hợp thời gian tập sự, thử việc tại công việc đang làm theo quy định của pháp luật ít hơn thời gian tập sự của công việc được tiếp nhận quy định thì thời gian chênh lệch ít hơn này được tính vào thời gian tập sự.

Trường hợp có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn.

b) Cán bộ, công chức cấp xã đang làm công việc phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

c) Người đã từng là cán bộ, công chức, viên chức, sau đó được cấp có thẩm quyền quyết định bằng văn bản chuyển công tác đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác nhưng vẫn làm công việc phù hợp với vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

d) Người tốt nghiệp tiến sĩ trở lên (được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định) đang làm việc tại cơ quan, tổ chức có trụ sở hoặc chi nhánh được thành lập ở nước ngoài hoặc tại cơ quan, tổ chức nước ngoài có trụ sở hoặc chi nhánh được thành lập ở Việt Nam, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ 03 năm công tác trở lên làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc ở vị trí việc làm dự kiến tiếp nhận.

đ) Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của pháp luật, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học.

6.2.2 Quy trình xem xét tiếp nhận vào viên chức

Khi xem xét tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý đối với các trường hợp quy định tại điểm a, điểm b và điểm đ khoản 6.2.1 Mục này, Hiệu trưởng thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch và tiến hành thực hiện các nhiệm vụ sau:

Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Tổ chức sát hạch về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận.

Trường hợp vị trí việc làm không yêu cầu về trình độ ngoại ngữ thì không phải thực hiện sát hạch ngoại ngữ.

Lưu ý: Không thực hiện quy trình xem xét tiếp nhận vào viên chức đối với các trường hợp quy định tại điểm c, điểm d Khoản 6.2.1 Mục này.

7. Hồ sơ dự tuyển và địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ dự tuyển

7.1 Hồ sơ dự tuyển bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu số 01 kèm theo Thông báo này).

- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ có liên quan

Trong trường hợp các văn bằng đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo ở nước ngoài cấp, người trúng tuyển phải nộp giấy công nhận, văn bằng của Cục quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT cấp theo quy định. Đối với văn bằng được miễn thủ tục công nhận văn bằng theo quy định, người trúng tuyển phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

- 4 ảnh 4x6.

- Các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan (nếu có).

7.2. Địa chỉ và địa điểm tiếp nhận

Người đăng ký dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp tại Phòng Tổ chức - Cán bộ (số điện thoại: 0243.8386439, đồng chí Đoàn Nguyễn Thanh Hương nhận), phòng 306 nhà C12 tầng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, số 18 phố Viên, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội hoặc gửi qua đường bưu điện đến địa chỉ nêu trên. Thời gian nhận hồ sơ: trong giờ hành chính (buổi sáng từ 8h00 -12h00, buổi chiều từ 13h00 - 17h00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần).

Lưu ý: Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Phòng Tổ chức - Cán bộ (số điện thoại: 0243.8386439),

phòng 306 nhà C12 tầng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, số 18 phố Viên, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:
- HUMG eOFFICE;
- Lưu: HCTH, TCCB(09).

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Trần Thanh Hải

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

(Ảnh 4x6)	**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN** **Vị trí dự tuyển[1]: .....** **Đơn vị dự tuyển[2]: .....**

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam[3] □ Nữ □

Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp: ...

Số điện thoại di động: ..... Email: .....

Quê quán: .....

Địa chỉ nhận thông báo:.....

Thông tin về hộ khẩu (nếu có): .....

Tình trạng sức khỏe: ..... Chiều cao: .....; Cân nặng: .....kg

Trình độ văn hóa: .....

Trình độ chuyên môn: .....

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH[4]

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nguyện vọng 1:

- Vị trí việc làm dự tuyển [1]; .....

- Đơn vị [2]: .....

2. Nguyện vọng 2 *(Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyện vọng thì thí sinh không điền phần này)*:

- Vị trí việc làm dự tuyển [1]; .....

- Đơn vị [2]: .....

3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ *(Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)*

3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ [5]:

Tiếng Anh □ **Tiếng Nga** □ **Tiếng Pháp** □ **Tiếng Đức** □ **Tiếng Trung Quốc** □

Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm: .....

3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có): .....

4. Đối tượng ưu tiên (nếu có): .....

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;

2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;

3. Tích dấu X vào ô tương ứng;

4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;

5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

PHỤ LỤC 01

BẢNG TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG THƯỜNG XUYÊN

TT	Tên đơn vị/vị trí có nhu cầu tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp tuyển dụng	Mã số hiệu vị trí việc làm		Chỉ tiêu	Mô tả vị trí việc làm	Yêu cầu chung (Trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo, ngành đào tạo, nơi tốt nghiệp, bồi dưỡng, kinh nghiệm công tác theo VTVL)	Yêu cầu về ngoại ngữ, tin học	Đối tượng thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao (Theo NQ 106/NQ-HĐT ngày 26/4/2022)	Các điều kiện ưu tiên khác	Ghi chú
			Cấp 1	Cấp 2							
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*	*(12)*
I	**Khoa Công nghệ thông tin**										
1	Giảng viên ngành Công nghệ Thông tin	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.1	1	Giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hướng dẫn thực tập, đồ án, sinh viên nghiên cứu khoa học và các công việc khác theo mô tả VTVL GV ngành CNTT	Có bằng thạc sỹ trở lên phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy Công nghệ thông tin, Khoa học máy tính, Hệ thống thông tin, Kỹ thuật phần mềm, Địa tin học, Điện tử viễn thông, Hệ thống thông tin quản lý	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ			
2	Trợ giảng ngành CNTT	Trợ giảng	NNCN 1	NNCN 1.1	1	- Hỗ trợ hướng dẫn bài tập, thực hành, hỗ trợ hướng dẫn đồ	Có bằng đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học			

						án các học phần; tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ đại học nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định. - Nghiên cứu khoa học. - Các công việc khác theo phân công	chuyên ngành giảng dạy.	trong thực hiện nhiệm vụ			
II	**Khoa Cơ – Điện**										
1	Ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa, ngành Robot và trí tuệ nhân tạo /Bộ môn Tự động hoá	Trợ giảng	NNCN-1	NNCN-1.6	1	Chuẩn bị Bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành, thực tập và chấm bài	Có bằng đại học trở lên ngành Kỹ thuật Điều khiển và tự động hoá/ Kỹ thuật điện	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ			
2	Ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa, ngành Robot và trí tuệ nhân tạo Bộ môn Tự động hoá	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.6	1	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ và hướng dẫn, đánh giá luận văn thạc sỹ, luận án tiến sỹ nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định	ThS hoặc TS hoặc nghiên cứu sinh đã có quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp cơ sở ngành Kỹ thuật Điều khiển và tự động hoá/ Kỹ thuật điện	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ			
3	Ngành Kỹ thuật điện/ Bộ môn Điện khí hoá	Trợ giảng	NNCN-1	NNCN-1.3	1	Chuẩn bị Bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành, thực tập và chấm bài	Có bằng đại học trở lên ngành Kỹ thuật điện/Kỹ thuật điện, điện tử/ kỹ thuật Điều khiển và tự động hoá	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ			

4	Ngành Kỹ thuật điện/ Bộ môn Điện khí hoá	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.3	2	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khoá luận tốt nghiệp đại học; tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và hướng dẫn, đánh giá luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định	Có bằng thạc sỹ trở lên ngành Kỹ thuật điện/Kỹ thuật điện, điện tử/ kỹ thuật Điều khiển và tự động hoá	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ			
5	Vị trí trợ giảng ngành Kỹ thuật cơ điện tử / Bộ môn Máy và thiết bị công nghiệp	Trợ giảng	NNCN-1	NNCN-1.5	1	Chuẩn bị bài giảng, phụ đạo, hướng dẫn bài tập, thảo luận, thí nghiệm, thực hành, thực tập và chấm bài cho ngành Kỹ thuật cơ điện tử	Có bằng đại học trở lên ngành Kỹ thuật cơ điện tử, tốt nghiệp loại khá trở lên từ Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội, 8 Trường ĐH Quốc Gia Hà Nội	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ		Ưu tiên những ứng viên có thành tích trong nghiên cứu khoa học sinh viên, hoặc olympic sinh viên toàn quốc hoặc có tiếng anh tốt	
III	**Khoa Khoa học cơ bản**										
1	Giảng viên khoa học cơ bản (BM Toán)	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.18	2	Giảng dạy các môn Toán cao cấp cho các hệ đào tạo của Nhà trường; Nghiên cứu khoa học và các công việc khác theo chuyên môn và năng lực.	- Trình độ Tiến sĩ hoặc đang học nghiên cứu sinh các chuyên ngành về Toán.	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ.		Ưu tiên có kinh nghiệm giảng dạy; nam giới.	
2	Giảng viên ngành ngôn ngữ Anh	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.23	2	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ đại học và hướng dẫn, đánh giá luận văn nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định	Tiến sĩ ngành Ngôn ngữ Anh	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ	x	Ưu tiên đã có kinh nghiệm giảng dạy hoặc công tác trong ngành giáo dục	

3	Vị trí: Giảng viên ngành Hóa dược	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.20	1	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp; Biên soạn đề cương môn học, bài giảng, giáo trình cho sinh viên đại học.	Thạc sỹ trở lên thuộc ngành Hóa dược, Dược học	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ		Ưu tiên thí sinh có kinh nghiệp giảng dạy đại học; thí sinh đã công tác doanh nghiệp bên ngoài.	
IV	**Khoa Lý luận chính trị**										
1	Giảng viên Lý luận Chính trị	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.35	1	Giảng viên ngành Luật học; Giảng dạy chương trình đào tạo trình độ đại học, có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập.	- Thạc sĩ chuyên ngành Luật - Tốt nghiệp Trường ĐH Luật Hà Nội hoặc Trường ĐH Luật, ĐHQGHN đạt loại Khá trở lên. - Thạc sĩ < 35 tuổi, tiến sĩ < 45 tuổi.	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ		- Tốt nghiệp Đại học đạt loại Giỏi; - Tiến sĩ; - Chứng chỉ tiếng Anh IELTS 5.0 trở lên hoặc TOEFL iBT từ 55 trở lên... - Giới tính: Nam	
V	**Khoa Khoa học và KTĐC**										
1	Giảng viên ngành Kỹ thuật tài nguyên nước (BM Địa chất thuỷ văn)	Giảng viên	NNCN-2	NCN-2.26	1	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ đại học và hướng dẫn, đánh giá luận văn nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định	- Trình độ thạc sĩ trở lên ngành đào tạo: Tài nguyên nước và Môi trường ; Thuỷ văn học ; Quản lý môi trường ; Kỹ thuật Tài nguyên nước	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ		Ưu tiên có trình độ Tiến sĩ	
2	Vị trí: Giảng viên ngành Du	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.25	1	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tham gia giảng dạy	Tiến sĩ Ngành, chuyên ngành đào tạo: Các ngành,	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học	X		

	lịch Địa chất (Bộ môn Địa chất)					chương trình đào tạo trình độ đại học và hướng dẫn, đánh giá luận văn nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định	chuyên ngành đào tạo về Du lịch.	trong thực hiện nhiệm vụ			
VI	**Khoa Mỏ**										
1	Giảng viên ngành An toàn vệ sinh lao động (BM khai thác lộ thiên)	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.38	1	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ và hướng dẫn, đánh giá luận văn thạc sỹ, luận án tiến sỹ nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định	ThS hoặc NCS, TS tốt nghiệp các ngành: An toàn, vệ sinh lao động; Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ		Ưu tiên giới tính Nữ; Ưu tiên có kinh nghiệm từ 03 năm trở lên giảng dạy đại học ngành An toàn, vệ sinh lao động; Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	
2	Giảng viên ngành Kỹ thuật vật liệu (BM Sức bền vật liệu)	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.36	1	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ và hướng dẫn, đánh giá luận văn thạc sỹ, luận án tiến sỹ nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định	TS hoặc nghiên cứu sinh đang thực hiện nghiên cứu trong lĩnh vực Kỹ thuật vật liệu	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ		Có khả năng xuất bản các bài báo quốc tế	
VII	**Khoa DK và Năng lượng**										
1	Giảng viên ngành Quản lý - Phát triển nguồn	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.14	1	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tham gia giảng dạy chương trình đào tạo trình	Tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành phù hợp với Quản lý năng lượng	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ			

	năng lượng					độ thạc sỹ, tiến sỹ và hướng dẫn, đánh giá luận văn thạc sỹ, luận án tiến sỹ nếu có đủ tiêu chuẩn theo quy định					
VIII	**Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh**										
1	BM QTDN Mỏ Vị trí: Giảng viên ngành Quản lý công nghiệp	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.31	1	- Giảng dạy, chấm bài; hướng dẫn và chấm đồ án môn học; xây dựng và rà soát sửa đổi đề cương, đề thi…. - Nghiên cứu khoa học: - Công việc khác theo quy định	Thạc sĩ trở lên các ngành thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý (tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành quản lý công nghiệp, Logistics và quản lý chuỗi cung ứng)	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ		Ưu tiên ứng viên có bằng TS	-
2	BM QTDN Mỏ Vị trí: Giảng viên ngành QTKD	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.30	1	- Giảng dạy, chấm bài; hướng dẫn và chấm đồ án môn học; xây dựng và rà soát sửa đổi đề cương, đề thi…. - Nghiên cứu khoa học: - Công việc khác theo quy định	Tốt nghiệp ThS trở lên các ngành thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý (tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành thương mại điện tử, quản trị thương mại điện tử)	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ		Ưu tiên ứng viên có bằng TS	
3	BM Kinh tế cơ sở Vị trí Giảng viên ngành Luật kinh tế	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.34	2	- Giảng dạy, chấm bài; hướng dẫn và chấm đồ án môn học; xây dựng và rà soát sửa đổi đề cương, đề thi…. - Nghiên cứu khoa học: - Công việc khác theo quy định	Tiến sỹ hoặc nghiên cứu sinh đã có quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp cơ sở ngành Luật Kinh tế/Luật; Tốt nghiệp trong nước hoặc nước ngoài	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ	x	Ưu tiên ứng viên có bằng Đại học và Tiến sỹ ngành Luật Kinh tế; ưu tiên các ứng viên đã đảm nhận các vị trí liên quan đến Luật, Luật Kinh tế tại các tổ chức, có kinh nghiệm từ 2 năm trở lên; ưu tiên ứng viên có kinh nghiệm	

										giảng dạy, ưu tiên nam giới	
IX	**Khoa Trắc địa – Bản đồ và QLĐĐ**										
1	Vị trí: Giảng viên ngành Quản lý phát triển đô thị và bất động sản	Giảng viên	NNCN-2	NNCN-2.41	1	Giảng dạy, hướng dẫn và chấm đồ án, khóa luận tốt nghiệp; Biên soạn đề cương môn học, bài giảng, giáo trình cho sinh viên đại học.	Thí sinh đã có bằng thạc sĩ (Bảng điểm xếp loại giỏi) ngành Quản lý đô thị hoặc Bất động sản	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ		Ưu tiên thí sinh có kinh nghiệp từ 02 năm trở lên giảng dạy đại học; thí sinh đã công tác doanh nghiệp bên ngoài.	
X	**Trạm y tế**										
1	Bác sỹ Trạm Y tế	Bác sỹ	LĐQL-15		1	Bác sỹ đa khoa	Có chứng chỉ hành nghề	Có khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học trong thực hiện nhiệm vụ	x	Kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý	